

Hội thảo “Vũ Trọng Phụng trong tiến trình văn học Việt Nam”

Nhân kỷ niệm 70 năm ngày mất nhà văn Vũ Trọng Phụng, ngày 30/10/2009, tại Hà Nội, Hội thảo “Vũ Trọng Phụng trong tiến trình văn học Việt Nam” đã diễn ra dưới sự phối hợp tổ chức của Hội Nhà văn Việt Nam và Viện Văn học. Buổi hội thảo có sự tham dự của các nhà văn, nhà thơ, nhà nghiên cứu phê bình văn học và đông đảo bạn đọc.

Sau lễ thấp hương tưởng niệm và phát biểu khai mạc của Chủ tịch Hội Nhà văn Việt Nam Hữu Thịnh, Hội thảo đã cùng nghe, trao đổi về thân thế, sự nghiệp của nhà văn Vũ Trọng Phụng và số phận thăng trầm của các tác phẩm nổi tiếng của ông.

Vũ Trọng Phụng (1912 - 1939) là một nhà văn, nhà báo nổi tiếng của Việt Nam đầu thế kỷ XX. Tuy thời gian cầm bút rất ngắn ngủi, với tác phẩm đầu tiên là truyện ngắn “Chống nạng lên đường” đăng trên *Ngọ báo* vào năm 1930, ông đã để lại một kho tác phẩm đáng kinh ngạc: hơn 30 truyện ngắn, 9 tập tiểu thuyết, 9 tập phóng sự, 7 vở kịch, 1 bản dịch vở kịch từ tiếng Pháp, một số bài viết phê bình, tranh luận văn học và hàng trăm bài báo viết về các vấn đề chính trị, xã hội, văn hóa. Một số trích đoạn trong các tác phẩm *Số đỏ* và *Giông Tố* của ông đã được đưa vào sách giáo khoa môn Ngữ văn của Việt Nam. Nổi tiếng với giọng văn trào phúng châm biếm xã hội của mình, một số người đã ví ông như Balzac của Việt Nam.

Phần lớn các ý kiến đều cho rằng, văn chương Vũ Trọng Phụng là một hành trình gắn bó với sự thật, chỉ có sự thật. Bức tranh thế hệ cũ mà ông vẽ trong tác phẩm của mình, cho tới giờ vẫn còn giá trị hiện thực.

Hội thảo lần này là cuộc Hội thảo lần thứ 3 vấn đề Vũ Trọng Phụng chính thức được đặt ra nhằm định lại giá trị của văn nghiệp ông và nhằm giải thích vì sao một thời gian dài người ta lại quy kết không chỉ về nghệ thuật mà còn về chính trị và đạo đức, về thế giới quan và nhân sinh quan cho Vũ Trọng Phụng khiến ông trở thành vừa là tội nhân vừa là nạn nhân trong một cuộc giao tranh về ý thức hệ, về quan niệm nhân sinh và nghệ thuật. Điều an ủi với những người yêu Vũ Trọng Phụng, theo ý kiến tại Hội thảo, là lúc bấy giờ, nhà văn, bằng ngòi bút sắc sảo, đã quyết liệt bảo vệ chính mình. Từ năm 1989, ông đã được trả lại vị trí xứng đáng trên văn đàn, là một trong số những nhà văn hiện thực hàng đầu của Việt Nam thế kỷ XX. Phải chờ đến Đổi mới thì Vũ Trọng Phụng mới được khẳng định như là người “thuộc vào con số ít người có công đầu trong việc làm giàu cho gia tài văn chương Việt Nam hiện đại”.

ĐOÀN TÂM

Hội thảo quốc tế “Biển Đông: tăng cường hợp tác vì an ninh và phát triển trong khu vực”

Trong 2 ngày 26, 27/11/2009, tại Hà Nội, Học viện Ngoại giao đã phối hợp với Hội Luật gia Việt Nam tổ chức hội thảo quốc tế với chủ đề “Biển Đông: tăng cường hợp tác vì an ninh và phát triển trong khu vực”. Hội thảo là một diễn đàn mang tính khoa học thuần túy nhằm chia sẻ quan điểm, các kết quả nghiên cứu về Biển Đông từ nhiều góc độ tiếp cận khác nhau như khoa học pháp lý, chính trị và quan hệ quốc tế.... Chia sẻ đánh giá, phân tích các khía cạnh liên quan đến hòa bình, an ninh khu vực trước những diễn biến mới đây ở Biển Đông; đồng thời đề xuất cơ chế

hợp tác trong các lĩnh vực chức năng và giải pháp đối với các tranh chấp ở Biển Đông. Tham dự Hội thảo có hơn 50 nhà khoa học quốc tế (đến từ các nước và vùng lãnh thổ như Úc, Trung Quốc, Đài Bắc Trung Quốc, Pháp, Đức, Ấn Độ, Indonesia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Lào, Malaysia, Na Uy, Philippines, Nga, Singapore, Thụy Điển, Thái Lan, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ) và Việt Nam.

Tại Hội thảo các đại biểu tập trung thảo luận 3 nhóm nội dung về tầm quan trọng của Biển Đông đối với hòa bình, an ninh khu vực và vị trí của Biển Đông trong chiến lược của các quốc gia liên quan; nguồn gốc và diễn biến tình hình các tranh chấp hiện nay, đánh giá về hệ lụy đối với an ninh và hòa bình khu vực của những diễn biến mới đây trên Biển Đông; đánh giá về hiệu quả của các cơ chế hiện có trong khu vực nhằm kiềm chế căng thẳng gia tăng và thúc đẩy hợp tác, chia sẻ các mô hình hợp tác hiệu quả cùng những đề xuất về biện pháp tăng cường lòng tin, cơ chế giải quyết tranh chấp giữa các bên liên quan.

Đánh giá tình hình Biển Đông, các học giả cho rằng những tranh chấp về chủ quyền lãnh thổ giữa nhiều bên liên quan đang có xu hướng tăng lên. Các hành động khẳng định chủ quyền về mặt pháp lý, kèm theo đó là những hành vi đơn phương nhằm tăng cường sự kiểm soát thực địa, tranh chấp các nguồn năng lượng và tài nguyên đã làm cho tình hình thêm phức tạp. Nguyên nhân chủ yếu khiến cho tình hình trở nên phức tạp hơn và việc giải quyết tranh chấp khó khăn hơn, theo các học giả, có thể thấy đó là xung đột lợi ích quốc gia, lịch sử tranh chấp phức tạp của Biển Đông, cách diễn giải khác nhau về luật Biển 1982, báo cáo về thêm lục địa kéo dài, cạnh tranh giữa các nước lớn, xuất hiện nhiều chủ thể trong vùng Biển Đông, tăng cường lực

lượng hải quân, chủ nghĩa dân tộc hướng vào vấn đề chủ quyền...

Theo các học giả, tranh chấp phức tạp trên Biển Đông có thể giải quyết bằng: đàm phán song phương hoặc đa phương; bằng luật pháp quốc tế (vì Luật Quốc tế có các điều khoản và thủ tục cũng như có các cơ chế như Tòa án Công lý Quốc tế, Tòa án Luật biển Quốc tế và Cơ chế trọng tài quốc tế có thể được áp dụng cho việc giải quyết tranh chấp biển Đông, mặc dù các bên cần phải giải quyết nhiều vấn đề kỹ thuật pháp lý cũng như thu thập bằng chứng lịch sử); bằng hợp tác cùng khai thác lợi ích. Những lĩnh vực hợp tác cần ưu tiên tiến hành trước là hợp tác nghề cá, hợp tác xử lý các vấn đề an ninh phi truyền thống và học thuật.

Song trước khi tiến hành đàm phán giải quyết tranh chấp hoặc hợp tác trong khu vực có tranh chấp, các học giả lưu ý, cần xây dựng một số điều kiện ban đầu thuận lợi, bao gồm đồng thuận bên trong từng nước để từ đó các bên có chính sách ổn định và nhất quán; quan hệ tốt và ổn định giữa các bên trên các mặt để tạo bầu không khí và mối quan hệ hợp tác nói chung và trên Biển Đông nói riêng.

Bên cạnh đó, quá trình giải quyết tranh chấp trên Biển Đông phải được gắn với quá trình xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh, Biển Đông phải được gắn với vấn đề an ninh, hòa bình ổn định và thịnh vượng khu vực. Một số đại biểu còn nhấn mạnh yêu cầu các bên (kể cả các nước ngoài khu vực) tăng tính công khai minh bạch về chiến lược và chi phí quân sự để giúp xây dựng lòng tin. Trước mắt, quá trình xây dựng bộ qui tắc ứng xử (COC) cho Biển Đông cần được tiếp tục, diễn đàn an ninh khu vực (ARF) với các bước về xây dựng lòng tin, ngoại giao phòng ngừa và giải quyết xung đột cần được áp dụng vào khu vực Biển Đông.

Phát biểu bế mạc Hội thảo, PGS., TS. Dương Văn Quảng, Giám đốc Học viện Ngoại giao cho rằng: Những tri thức khoa học mà các đại biểu mang đến Hội thảo có giá trị tham khảo tốt cho giới hoạch định chính sách, cũng như công luận và cung cấp một cách nhìn nhận, đánh giá khách quan hơn, toàn diện hơn đối với tranh chấp ở khu vực này.

HIÊN LY

Hội thảo “Nhận thức và trách nhiệm của tuổi trẻ các cơ quan trung ương với đại dịch HIV/AIDS tại Việt Nam”

Ngày 27/11/2009, tại Hà Nội, Hội thảo “Nhận thức và trách nhiệm của tuổi trẻ các cơ quan trung ương với đại dịch HIV/AIDS tại Việt Nam” đã diễn ra dưới sự chủ trì của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Viện KHXH Việt Nam. Hội thảo là một phần trong Chương trình truyền thông được thực hiện bởi sự phối hợp của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Viện KHXH Việt Nam và Chương trình Kế hoạch cứu trợ khẩn cấp về phòng, chống HIV/AIDS của Tổng thống Hoa Kỳ (PEPFAR) nhằm hưởng ứng Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và Chiến dịch phòng, chống AIDS toàn cầu năm 2009 và nhân ngày Thế giới phòng, chống AIDS (1/12).

Tham dự Hội thảo có các cán bộ, viên chức, công chức trẻ đến từ hơn 20 tổ chức Đoàn thuộc Khối các cơ quan Trung ương, đại diện của PEPFAR và gần 20 cơ quan thông tấn, báo chí, đài phát thanh, truyền hình cùng đông đảo các cán bộ, công chức, viên chức và sinh viên một số trường đại học và học viện.

Hội thảo đã được nghe, xem các báo cáo, trong đó nêu rõ diễn biến lây nhiễm HIV/AIDS, các hình thức, biểu hiện lây nhiễm,... đặc biệt là thực trạng này trong thanh niên Việt Nam, và các đề xuất phòng, tránh đối với thanh niên.

Theo như con số thống kê được cung cấp tại Hội thảo, tính đến ngày

30/9/2009, tại Việt Nam đã phát hiện người nhiễm HIV ở 70,51% xã/phường, 97,53% quận/huyện và 63/63 tỉnh/thành phố. So với năm 2007, toàn quốc đã có thêm 3 quận/huyện và 337 xã/phường có người nhiễm. Dịch HIV có xu hướng chững lại và không tăng nhanh như những năm trước đây trong nhóm có hành vi nguy cơ cao như “nghiện chích ma tuý”, “gái mại dâm”, nhưng có xu hướng gia tăng trong nhóm “phụ nữ mang thai” và đa dạng hoá đối tượng nhiễm ở nhiều ngành, nghề khác nhau như công nhân, trí thức, học sinh, sinh viên, bộ đội, công an, đặc biệt là trẻ em dưới 5 tuổi so với giai đoạn trước năm 2000. Nhiễm HIV ở Việt Nam chủ yếu tập trung trong nhóm tuổi từ 20-39 (chiếm 80,28%) và ngày càng có xu hướng trẻ hoá.

Hội thảo nhất trí rằng, nhận thức về HIV/AIDS là một trong những nhân tố quan trọng góp phần ngăn chặn sự lây lan nhanh chóng của dịch bệnh, đồng thời giảm bớt sự kỳ thị đối với những người có HIV. Các số liệu điều tra gần đây cho thấy người có HIV rơi vào đối tượng là thanh niên chiếm tỷ lệ tương đối cao, do đó họ chính là những người giữ vai trò tiên phong trong công tác phòng, chống, ngăn chặn dịch bệnh. Tuy nhiên, thực trạng nhận thức về HIV của thanh niên Việt Nam hiện nay còn hạn chế. Bên cạnh đa phần thanh niên hiểu biết về HIV, vẫn còn một bộ phận thanh niên còn thiếu hiểu biết về HIV, khi được hỏi về kiến thức sơ đẳng là nguồn gốc gây ra bệnh AIDS, có tới 5% trong số 259 bạn sinh viên được hỏi cho biết không rõ là vi sinh vật nào gây ra căn bệnh thế kỷ này, có 1,2% người cho rằng AIDS là do vi khuẩn và ký sinh trùng gây ra.

Hội thảo nhất trí rằng, hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông vẫn còn chưa hiệu quả trong việc tiếp cận thanh thiếu niên, đặc biệt là thanh thiếu niên dân tộc thiểu số và những

người chưa từng đi học. Các lý do dẫn đến mức độ nhận thức thấp của một số nhóm có thể bao gồm: việc thực hiện công tác truyền thông ở các khu vực xa xôi hẻo lánh còn yếu, trình độ học vấn thấp làm giảm sự hiểu biết về các thông điệp HIV, thiếu các thông điệp cụ thể, sinh động, trực tiếp nhằm vào từng nhóm đối tượng khác nhau và các cản trở về mặt ngôn ngữ khi phát sóng các chương trình truyền thông chỉ bằng tiếng phổ thông. Một số kiến nghị, giải pháp được đề xuất tại Hội thảo:

- Nhóm giải pháp về tăng cường hệ thống, gồm: tăng cường đầu tư cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đầu tư cho các lĩnh vực hoạt động phòng, chống HIV/AIDS; củng cố, hoàn thiện đội ngũ cán bộ; xây dựng chính sách thu hút cán bộ; đào tạo nguồn nhân lực.

- Nhóm giải pháp về chuyên môn kỹ thuật giai đoạn tiếp theo: xây dựng, ban hành văn bản quy phạm và các hướng dẫn chuyên môn; thông tin giáo dục truyền thông;...

Bên cạnh Hội thảo còn có Hội diễn văn nghệ do các tổ chức Đoàn thanh niên thuộc Khối các cơ quan Trung ương thể hiện.

VĂN HÀ

Hội thảo Thị trường vốn và tài chính Việt Nam

Ngày 31/11/2009 tại Hà Nội đã diễn ra hội thảo Thị trường vốn và tài chính Việt Nam do Bộ Tài chính và Euromoney Conferences phối hợp tổ chức. Hội thảo thu hút sự quan tâm của đông đảo các vị lãnh đạo đại diện cho Bộ tài chính và các cơ quan quản lý của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực vốn và tài chính, các nhà nghiên cứu, các vị đại biểu đến từ các doanh nghiệp trong nước và quốc tế liên quan đến lĩnh vực này... Hội thảo được tổ chức với mục đích đánh giá những tác động tích cực của công cuộc cải cách kinh

tế và các giải pháp kích cầu của Chính phủ đối với nền kinh tế Việt Nam, nhận định và dự đoán về thị trường vốn và tài chính Việt Nam trong giai đoạn mới, đề xuất các giải pháp nhằm cải cách ngành tài chính Việt Nam. Đây cũng là cơ hội để các nhà đầu tư trong và ngoài nước chia sẻ và trao đổi quan điểm về các chính sách phát triển thị trường vốn, đặc biệt là cơ hội kinh doanh và đầu tư tại Việt Nam. Đồng thời, sự cam kết từ phía Chính phủ trong việc phát triển minh bạch thị trường vốn, với một khuôn khổ pháp lý rõ ràng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thu hút vốn đầu tư - đó cũng là mong muốn chung của các nhà đầu tư trong nước cũng như nước ngoài tại Hội thảo.

Với chủ đề “phục hồi và ổn định”, Hội thảo tập trung vào 5 nội dung lớn là: Triển vọng kinh tế Việt Nam, Thị trường nợ, Cải cách ngân hàng và thị trường tài chính, Các mô hình đầu tư tài chính cho cơ sở hạ tầng, Thị trường vốn cổ phiếu - đầu tư theo danh mục.

Hội thảo nhận định, phát triển thị trường tài chính đang được Chính phủ quan tâm và thị trường này ngày càng thể hiện vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế đất nước. Cùng với môi trường kinh tế xã hội ổn định, môi trường đầu tư ngày càng được cải thiện, Việt Nam được đánh giá là thị trường đầu tư an toàn và hiệu quả. Với việc Chính phủ thực hiện những gói kích cầu mạnh, thị trường chứng khoán, bảo hiểm, tiền tệ, bất động sản đang có những diễn tiến bình thường. Tuy nhiên không thể phủ nhận Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều thách thức do những tác động chung của bối cảnh kinh tế toàn cầu. Vấn đề đặt ra là làm sao phục hồi được danh tiếng của các ngân hàng và giải quyết các vấn đề cơ bản tài chính – tiền tệ.

(Xem tiếp trang 61)